TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 84/2024/DS-ST
Ngày 26 - 7 - 2024
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Diệp Song Tiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Trung Rở

Bà Nguyễn Thị Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

Ngày 26 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 47/2024/TLST-DS ngày 05 tháng 02 năm 2024 về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2024/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Huỳnh Phước L, sinh năm 1964 (vắng mặt);

Địa chỉ: Khu phố M, thị trấn T, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lê Văn L, sinh năm 1985 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1975 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp L, xã A, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 07 tháng 12 năm 2023 và quá trình tố tụng, ông Huỳnh Phước L là nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 26 tháng 10 năm 2022 ông có cho ông Nguyễn Minh H vay với số tiền là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) để đầu tư trồng thanh long, thời gian vay là 3 tháng.

Ngày 19 tháng 11 năm 2022, ông tiếp tục cho ông Nguyễn Minh H vay với số tiền là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng), để đầu tư trồng thanh long, thời gian vay là 1 tháng.

Đến ngày 08 tháng 3 năm 2023, ông tiếp tục cho ông Nguyễn Minh H vay với số tiền là 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), để tiêu xài cá nhân, thời gian trả tiền vay là ngày 15 tháng 3 năm 2024.

Tổng số tiền vay là 170.000.000đ (một trăm bảy mươi triệu đồng), đến thời hạn trả tiền nhưng ông H không trả tiền, ông L nhiều lần yêu cầu ông H trả tiền nhưng ông H không thực hiện. Do đó, ông Huỳnh Phước L yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Minh H trả tổng số tiền gốc là 170.000.000đ (một trăm bảy mươi triệu đồng) và không yêu cầu tính lãi.

Quá trình tố tụng, ông Nguyễn Minh H vắng mặt, ông Lê Văn L có đơn xin xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện của ông Huỳnh Phước L và nơi cư trú của ông Nguyễn Minh H, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành thụ lý và giải quyết vụ án theo trình tự sơ thẩm được quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Nguyễn Minh H đến tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm nhiều lần nhưng ông Nguyễn Minh H vắng mặt không rõ lý do. Ông Lê Văn L có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 26 tháng 7 năm 2024. Do đó, căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự, xét xử vụ án vắng mặt ông Nguyễn Minh H, ông Lê Văn L.

[3] Lời trình bày của ông Huỳnh Phước L trong đơn khởi kiện, phù hợp với các giấy mượn tiền ngày 26 tháng 10 năm 2022, ngày 19 tháng 11 năm 2022 và ngày 08 tháng 3 năm 2023 nên có cơ sở xác định: Ông Nguyễn Minh H có vay tiền ông Huỳnh Phước L nên quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là tranh chấp về hợp đồng vay tài sản.

[4] Ông Huỳnh Phước L yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Minh H trả cho ông Huỳnh Phước L trả số tiền gốc 170.000.000đ (một trăm bảy mươi triệu đồng) là có căn cứ, phù hợp với các giấy mượn tiền ngày 26 tháng 10 năm 2022, ngày 19 tháng 11 năm 2022 và ngày 08 tháng 3 năm 2023 giữa ông Nguyễn Minh H với ông Huỳnh Phước L, phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Xét thấy hợp đồng vay tài sản giữa ông Huỳnh Phước L với ông Nguyễn Minh H là hợp đồng vay tiền có thời hạn, không có lãi. Ông Huỳnh Phước L không

yêu cầu ông Nguyễn Minh H trả tiền lãi chậm thực hiện nghĩa vụ là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận

[5] Từ các phân tích nêu trên, xét thấy yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Buộc ông Nguyễn Minh H có nghĩa vụ trả cho ông Huỳnh Phước L với số tiền gốc 170.000.000đ (một trăm bảy mươi triệu đồng).

[6] Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông Huỳnh Phước L không phải chịu, ông L đã nộp với số tiền là 4.250.000đ (bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), được nhận lại.

Ông Nguyễn Minh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 170.000.000đ (một trăm bảy mươi triệu đồng) x 5% = 8.500.000đ (tám triệu năm trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

- Áp dụng các Điều 357, 463, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự;

- Áp dụng khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Phước L về việc buộc ông Nguyễn Minh H trả tiền vay.

Buộc ông Nguyễn Minh H có nghĩa vụ trả cho ông Huỳnh Phước L tổng số tiền gốc là 170.000.000đ (một trăm bảy mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả số tiền nêu trên, thì phải trả lãi phát sinh trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, tại thời điểm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí: Ông Huỳnh Phước L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, ông L đã nộp tiền tạm ứng án phí với số tiền là 4.250.000đ (bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0008639 ngày 31 tháng 01 năm 2024 của cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành được nhận lại.

Ông Nguyễn Minh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 8.500.000đ (tám triệu năm trăm nghìn đồng).

3. Về quyền kháng cáo: Ông Huỳnh Phước L, ông Nguyễn Minh H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Long An (1b);*
- *VKSND huyện Châu Thành (2b);*
- *Chi cục THA huyện Châu Thành (1b);*
- *Các đương sự (1b);*
- *Lưu HS (1b); Lưu VT (1b)*

Diệp Song Tiền